|  |  |
| --- | --- |
| UBND TÆNH LAÂM ÑOÀNG **CTY COÅ PHAÀN ÑÒA OÁC ÑAØ LAÏT** Soá: 05 /2013/HÑQT.DLR | **COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM**  **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc** ÑaøLaït, ngaøy 31 thaùng 01 naêm 2013. |

**BÁO CÁO QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP**

**(Năm 2012)**

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC ĐÀ LẠT

- Địa chỉ trụ sở chính: 21 Trần Phú, Phường 3, TP. Đà Lạt

- Điện thoại: 063 3822243 Fax: 063 3821433 Email: dalatrealjsc@dalatreal.com.vn

- Vốn điều lệ: 45.000.000.000 đ

- Mã chứng khoán (nếu có): DLR

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị**:

**1./ Các cuộc họp HĐQT năm 2012:**

- Kỳ họp HĐQT lần 1 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 23/2/2012;

- Kỳ họp HĐQT lần 2 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 20/4/2012;

- Kỳ họp HĐQT lần 3 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 30/6/2012;

- Kỳ họp HĐQT lần 4 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 14/9/2012;

- Kỳ họp HĐQT lần 5 năm 2012 của Nhiệm kỳ I vào ngày 01/12/2012;

- Kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 vào ngày 21/4/2012.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thành viên HĐQT** | **Chức vụ** | **Số kỳ họp  HĐQT** | **Dự họp** | **Cử người họp thay** | **Vắng mặt** | **Tỉ lệ** |
| 1 | Chế Anh | Chủ Tịch | 05 | 05 |  | 0 | 100 % |
| 2 | Võ Hữu Thiện | Thành viên | 05 | 05 |  | 0 | 100 % |
| 3 | Trần Văn Châu | Thành viên | 05 | 04 | 01 | 0 | 100 % |
| 4 | Võ Văn Tài | Thành viên | 05 | 03 | 02 | 0 | 100 % |
| 5 | Trần Ngô Phúc Vũ | Thành viên | 05 | 0 | 04 | 01 | 100 % |
| 6 | Ngô Phước | Thành viên | 05 | 05 |  | 0 | 100 % |
| 7 | Đặng Văn Bình | Thành viên | 05 | 04 | 01 | 0 | 100 % |
| 8 | Nguyễn Văn Đậu | Thành viên | 05 | 05 |  | 0 | 100 % |
| 9 | Nguyễn Quang Trung | Thành viên | 05 | 05 |  | 0 | 100% |

***Ghi chú:***

*- Ông Võ Văn Tài ủy quyền Ông Trần Văn Châu họp thay;*

*- Ông Trần Ngô Phúc Vũ ủy quyền Ông Phạm Văn Lộc và Trần Khài Hoàn họp thay;*

*- Ông Đặng Văn Bình ủy quyền Ông Chế Anh họp thay;*

*- Ông Trần Văn Châu ủy quyền Ông Võ Hữu Thiện họp thay;*

**2./ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc)**:

*a) Hoạt động của HĐQT:*

*+* Thực hiện theođúng quy định điều lệ của Công ty; Đa số các thành viên HĐQT thường xuyên liên lạc để nắm bắt trao đổi thông tin phục vụ cho việc chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và định hướng nội dung cho các kỳ họp khác.

*+* Trong năm 2012, HĐQT tổ chức sinh hoạt định kỳ thường xuyên, đúng thời gian, nội dung sinh hoạt được chuẩn bị trước có chất lượng, kịp thời chỉ đạo, giải quyết nhiều nội dung cần thiết và chấn chỉnh những yếu kém phát sinh, đảm bảo hoạt động của Công ty có hiệu quả.

+ HĐQT phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thành công kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 vào ngày 21/4/2012.

*b) Hoạt động giám sát của HĐQT:*

+ HĐQT đã giao nhiệm vụ cho Chủ tịch HĐQT thường xuyên làm việc tại Công ty để giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm trao đổi những thuận lợi, giải quyết những khó khăn trong quản trị Doanh nghiệp và kịp thời báo cáo đến các Thành viên HĐQT để được xem xét giải quyết;

+ Trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc đều có báo cáo đánh giá về hoạt động SXKD, có tổ chức họp giao ban định kỳ để giải quyết công việc của Công ty, nếu có những vấn đề phát sinh nằm ngoài phạm vi thẩm quyền giải quyết của Ban Tổng Giám đốc thì Ban Tổng Giám đốc có văn bản trình Thường trực HĐQT nghiên cứu và xin ý kiến HĐQT bằng văn bản hoặc tổ chức họp HĐQT để thống nhất chỉ đạo, tạo điều kiện cho Công ty kịp thời giải quyết công việc;

+ Hoạt động của Ban kiểm soát: Các thành viên Ban kiểm soát đều tham dự đầy đủ các kỳ họp HĐQT, có báo cáo định kỳ đánh giá tình hình tài chính của Doanh nghiệp và có nhiều ý kiến đóng góp hữu ích cho Doanh nghiệp.

+ Công ty đã tổ chức thành công Hội nghị Đại biểu Người lao động vào ngày 18/05/2012.

*c) Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản:* Trong năm 2012, có 07 văn bản xin ý kiến của HĐQT được ban hành.

*d) Xin ý kiến CT. HĐQT bằng văn bản:* Trong năm 2012, có 05 văn bản xin ý kiến cùa CT. HĐQT được ban hành.

**II. Các Nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị**:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH** | **NGÀY PHÁT HÀNH** | **HÌNH THỨC** | **NỘI DUNG** |
| **1** | **01** | **23/01/2012** | **Kết luận cuộc họp HĐQT**  **ngày 23/2/2012** | 1. Trình quy chế tiền lương, thang bảng lương; 2. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD & quyết toán tài chính năm 2011:  |  |  |  | | --- | --- | --- | | STT | CÁC CHỈ TIÊU | KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2011 | | 1 | Doanh thu bán hàng & dịch vụ | 182.616.338.754 đ | | 2 | Giá vốn hàng bán | 154.976.219.538 đ | | 3 | Doanh thu hoạt động tài chính | 553.939.412 đ | | 4 | Chi phí tài chính (CP Lãi vay) | 5.063.491.162 đ | | 5 | Chi phí bán hàng | 1.150.978.873 đ | | 6 | Chi phí QLDN | 11.941.426.479 đ | | 7 | Thu nhập khác | 285.060.315 đ | | 8 | Chi phí khác | 66.202.180 đ | | 9 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 10.292.098.832 đ | | 10 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | **8.490.981.537 đ** | | 11 | Lợi nhuận sau thuế / DT thuần | **4,65 %** | | 12 | Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH | **11,84 %** |  1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **DIỄN GIẢI** | | **DOANH THU NĂM 2012** | **LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2012** | | *1* | Hoạt động xây lắp | | **170,768,000,000** | **1,879,390,095** | | *2* | Hoạt động BĐS | | **4,573,741,964** | **1,385,740,234** | | *3* | Hoạt động SXKD VLXD | | **51,184,251,830** | **2,626,662,141** | | *4* | Hoạt động DV Du lịch | | **2,490,720,455** | **(206,734,867)** | | *5* | Thu nhập từ hoạt động ĐTXD | |  | **2,430,136,364** | | *6* | Hoạt động khác | |  |  | |  | - Hoạt động tư vấn xây dựng | | **363,636,364** | **27,272,728** | |  | - Chuyển nhượng BĐS | |  |  | |  | - Hoạt động B.QLDA | |  |  | | **TỔNG CỘNG** | | | **229,380,350,612** | **8,142,466,694** | | 7 | | Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH |  | **11,36%** | | 8 | | Lợi nhuận sau thuế / DT thuần |  | **3,55%** |  1. Báo cáo Quản trị Doanh nghiệp năm 2011; 2. Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2011:  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | HOẠT ĐỘNG | ĐƠN VỊ TÍNH | ĐGTL NĂM 2011 | | 1 | Hoạt động thi công xây dựng | đồng/1.000 đồng doanh thu | 56,00 | | 2 | Hoạt động KD, chuyển nhượng BĐS | đồng/1.000 đồng doanh thu | 95,00 | | 3 | Hoạt động Đầu tư chuyển giao dự án | đồng/1.000 đồng lợi nhuận của chủ đầu tư (sau khi trừ các khoản thuế) | 95,00 | | 4 | Hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng | đồng/1.000 đồng doanh thu | 23,00 | | 5 | Hoạt động liên quan đến SXKD VLXD: Đội xe, mỏ cát, trạm trộn bê tông, ép cọc bê tông | đồng/1.000 đồng doanh thu | 51,00 | | 6 | Hoạt động sản xuất khai thác đá xây dựng | đồng/1.000 đồng doanh thu | 123,00 | | 7 | Hoạt động sản xuất gạch tuynel | đồng / kg sản phẩm | 97,00 | | 8 | Hoạt động khách sạn nhà hàng | đồng/1.000 đồng doanh thu | 405,00 |  1. Dự thảo quy chế tổ chức hoạt động & quy chế quản trị DN; 2. Thông báo về việc thoái vốn của SCIC; 3. Quyết định thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 & Thành lập Ban tổ chức Đại Hội 4. Báo cáo các Dự án của Công ty;   Tiếp nhận đơn xin thôi nhiệm vụ Phó TGĐ Công ty của Ông Đặng Văn Bình: |
| **2** | **02** | **20/4/2012** | **Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 20/4/2012** | **I./ THÔNG QUA NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2012**:  1./ HĐQT thống nhất thông qua các chương trình, nội dung phục vụ cho ĐHĐCĐ thường niên 2012.  2./ Kết quả SXKD năm 2011, quyết toán tài chính đã được kiểm toán 2011 và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011.  3./ Kế hoạch SXKD năm 2012 và dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế 2012.  4./ Chọn đơn vị kiểm toán thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2012.  5./ Gia hạn nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT và BKS.  **II. Tờ trình V/v Giải quyết đơn xin thôi nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc và xin nghỉ chế độ trước thời hạn của Ông Đặng Văn Bình:**  **III. Xem xét, phê duyệt tờ trình số 16/2012/TTr-BLR ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc *V/v “Xin vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 của Công ty”:***  1./ Căn cứ Tờ trình số 16/2012/TTr-BLR ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc V/v Xin vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 của Công ty. HĐQT đồng ý phê duyệt cho Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc vay vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2012 bằng hình thức thế chấp tài sản.  2./ Chủ tịch và Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc có trách nhiệm thu hồi vốn và chi phí lãi vay, trả gốc và lãi cho ngân hàng để thu hồi tài sản về cho Công ty khi hết thời hạn thế chấp.  3./ Chủ tịch Công ty & Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc chịu trách nhiệm cá nhân đối với các rủi ro khi thực hiện hợp đồng vay vốn và sử dụng vốn vay. |
| **3** | **01/NQ/**  **2012 – ĐHĐCĐ** | **21/4/2012** | **Kết luận cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 21/04/2012** | **1.** Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2011.  **2.** Thông qua báo cáo KQ SXKD, Quyết toán tài chính có kiểm toán 2011 và Phương án phân phối lợi nhuận 2011.  **3.** Thông qua kế hoạch SXKD năm 2012 và dự kiến phân phối lợi nhuận 2012.  **4.** Chọn đơn vị kiểm toán thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2012.  **5.** Gia hạn nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT và BKS. |
| **4** | **03** | **26/04/2012** | **Xin ý kiến Chủ tịch HĐQT bằng văn bản ngày 26/4/2012** | ***I./ Chấp thuận cho Công ty vay vốn thực hiện gói thầu Trạm bơm và bể nước ngầm PCCC cho 02 công trình Giảng đường A31 và Nhà thư viện Trường Đại học Đà Lạt:***  **1./** Vay để thực hiện Hợp đồng thi công kinh tế số 170/ĐHĐL-QTTB ngày 21 tháng 03 năm 2012 giữa Trường Đại học Đà Lạt với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt: gói thầu Trạm bơm và bể nước ngầm PCCC cho 02 công trình Giảng đường A31 và Nhà thư viện Trường Đại học Đà Lạt;  **2./ Đơn vị cho vay :** Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;  **3./ Hạn mức vay :**  a) Giá trị hợp đồng : **944.296.000 đồng;**  b) Hạn mức vay : 45% Giá trị gói thầu, tương ứng **400.000.000 đồng**;  c) Thời gian vay dự kiến : 04 tháng;  d) Thời gian giải ngân: Vào tháng 04/2012, giải ngân 100% giá trị vay  **4/ Chi phí lãi vay** : Công ty chịu 50%, Đội thi công chịu 50%.  **5/ Nguồn thanh toán nợ vay:** Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.  **6./ Lợi nhuận trước thuế** : **6.079.490 đồng**.  ***II./ Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện việc vay vốn và quản lý nguồn vốn vay phục vụ cho hoạt động thi công gói thầu trên sau khi được phê duyệt.*** |
| **5** | **04** | **09/5/2012** | **Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 09/5/2012** | **1./ UBND tỉnh Lâm Đồng giao cho Công ty CP Địa ốc Đà Lạt làm chủ đầu tư và trực tiếp thực hiện dự án Cụm chung cư Yersin – Thành phố Đà Lạt với Tổng mức đầu tư là 183.341.786.000 đồng** (*chưa tính trượt giá và khối lượng phát sinh)***:**  + Khối lượng hoàn thành đã được kiểm toán và xác nhận: **136.276.932.156 đồng.** **136.276.932.156** đồng;  + Chi phí lãi vay tính đến ngày 25/4/2012: **12.638.658.310 đồng.** **12.638.658.310** đồng;  + Ngày 22/02/2011, Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng đã tạm ứng, thanh toán cho Công ty được: **70.000.000.000 đồng.** **70.000.000.000** đồng;  + Căn cứ khối lượng hoàn thành đã được kiểm toán và xác nhận với giá trị tạm ứng của Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng thì UBND tỉnh Lâm Đồng còn phải thanh toán cho Công ty là: **78.915.590.466 đồng.** **78.915.590.466** đồng.  **2./ Để giảm áp lực về vốn và chi phí lãi vay, đảm bảo vốn lưu động để duy trì ổn định sản xuất, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, Hội đồng quản trị thống nhất:**  a) Chấp thuận cho phép Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Địa ốc Đà Lạt được vay vốn bổ sung tại các tổ chức tín dụng để tiếp tục đầu tư Khu chung cư Yersin và bù đắp nguồn vốn đã tạm ứng;  **+ Số tiền vay : 20 tỷ đồng (Hai mươi tỷ đồng);**  **+ Thời gian vay : 12 tháng;**  **+ Nguồn thanh toán nợ gốc & lãi vay:** Nguồn thanh toán của ngân sách theo nội dung văn bản số 857/UBND-TH ngày 22/02/2011 của UBND tỉnh Lâm Đồng và nội dung hai văn bản số 1356/UBND-TC ngày 21/3/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng & văn bản số 679/STC-TC ngày 11/4/2012 của Sở Tài Chính tỉnh Lâm Đồng;  b) Chấp thuận ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt trực tiếp thực hiện việc vay vốn, quản lý và sử dụng vốn vay;  c) Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty CP Địa ốc Đà Lạt chịu trách nhiệm trước pháp luật và HĐQT về việc vay vốn, quản lý, sử dụng vốn vay theo quy định và đúng mục đích vay vốn. |
| **6** | **05** | **28/5/2012** | **Xin ý kiến Chủ tịch HĐQT bằng văn bản ngày 28/5/2012** | ***Sau khi Thường trực HĐQT họp bàn, trao đổi với Ban Tổng Giám đốc, Trưởng phòng HCQT và Trưởng phòng KTTV Công ty CP Địa ốc Đà Lạt, toàn bộ các thành viên tham dự thống nhất về việc đánh giá hiệu quả gói thầu 4C - Cải tạo và sửa chữa khối nhà E Trung tâm Văn hóa thanh thiếu niên (TT VHTTN) tỉnh Lâm Đồng – Số 09 – Đinh Tiên Hoàng – Tp Đà Lạt. Căn cứ thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT theo Nghị quyết số 15/2011/NQ/HĐQT-ĐLR ngày 04 tháng 11 năm 2011 của HĐQT Công ty CP Địa ốc Đà Lạt, Chủ tịch HĐQT kết luận:***  ***I./ Chấp thuận cho Công ty CP Địa ốc Đà Lạt tham gia dự thầu gói thầu 4C - Cải tạo và sửa chữa khối nhà E Trung tâm Văn hóa thanh thiếu niên (TT VHTTN) tỉnh Lâm Đồng.***  ***II./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện gói thầu và sử dụng nguồn vốn của gói thầu nêu trên đúng mục đích trong trường hợp Công ty trúng thầu.***  ***III./ Giao Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện tốt gói thầu, việc vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn của gói thầu hiệu quả và đúng mục đích.*** |
| **7** | **06** | **05/6/2012** | **Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 05/6/2012** | 1./ HĐQT chấp thuận chọn Công ty TNHH DV Tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCS) là Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán quyết toán tài chính năm 2012 của Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;  2./ Giao Ban Tổng Giám đốc làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên để thực hiện các thủ tục, công việc có liên quan đến công tác kiểm toán quyết toán tài chính năm 2012 của Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;  3./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt và các Công ty thành viên độc lập có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này. |
| **8** | **07** | **30/6/2012** | **Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 30/6/2012** | **1./** Giao cho Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thương thảo với đối tác để điều chỉnh một số điều khoản chưa chặt chẽ, không có lợi cho Công ty trong hợp đồng số 01/2010/HĐ-DLR ngày 25/10/2010 về việc cho thuê biệt thự số 36 – Hùng Vương – Thành phố Đà Lạt để đảm bảo có lợi hơn cho Doanh nghiệp, cho cổ đông và có báo cáo cho HĐQT.  **2./** Để giải quyết một số nội dung có liên quan đến Công ty tại Công văn số 3169/UBND-XD ngày 21/6/2012 của UBND Tỉnh Lâm Đồng, HĐQT giao Ban điều hành kiểm tra, đánh giá các tài sản có liên quan để xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện, báo cáo cho HĐQT tại phiên họp gần nhất để HĐQT có ý kiến chỉ đạo. |
| **9** | **08** | **14/9/2012** | **Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 14/9/2012** | 1. **Kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2012**:   Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2012 như sau *(số liệu làm tròn):*  *Đvt: ngàn đồng*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **DIỄN GIẢI** | **KẾT QUẢ SXKD HỢP NHẤT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012** | | | DOANH THU | LỢI NHUẬN  TRƯỚC THUẾ | | **1** | **2** | **12** | **13** | | *1* | Hoạt động xây lắp | **46,009,561** | **(426,136)** | | *2* | Hoạt động BĐS | **1,238,248** | **723,113** | | *3* | Hoạt động SXKD VLXD | **12,547,235** | **(1,638,217)** | | *4* | Hoạt động DV Du lịch | **1,050,133** | **150,470** | | *5* | Thu nhập từ HĐ ĐTXD | **-** | **-** | | *6* | Hoạt động khác | **-** | **-** | | *-* | Tư vấn xây dựng | **-** | **-** | | *-* | Lợi nhuận HĐ tài chính | **-** | **(192,940)** | | *-* | Lợi nhuận C.ty liên kết |  | **(24,920)** | | *-* | Lợi nhuận HĐ khác | **-** | **49,946** | | **TỔNG CỘNG** | | **60,845,177** | **(1,358,684)** |  1. **Báo cáo quyết toán tài chính 6 tháng đầu năm 2012**: (Đã được soát xét của Đơn vị kiểm toán độc lập).   Hội đồng quản trị thống nhất thông qua báo cáo quyết toán tài chính như sau:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **CHỈ TIÊU** | **6 THÁNG ĐẦU NĂM 2012** | **6 THÁNG ĐẦU NĂM 2011** | | **1** | **Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ** | **60.845.176.446** | **81.773.013.790** | | 2 | Giá vốn hàng bán | 56.241.678.154 | 71.459.185.668 | | 3 | Lợi nhuận gộp | 4.603.498.292 | 10.313.828.128 | | 4 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 4.305.405.059 | 4.458.607.484 | | **5** | **Lợi nhuận thuần** | **(1.383.709.802)** | **2.672.652.960** | | 6 | Lợi nhuận khác | 49.945.789 | 28.504.135 | | 7 | Phần LN hoặc lỗ trong công ty liên kết | (24.919.756) | (97.981) | | **8** | **Tổng lợi nhuận trước thuế** | **(1.358.683.769)** | **2.701.059.120** | | **9** | **Lợi nhuận sau thuế TNDN** | **(1.284.175.440)** | **1.997.644.268** | | **10** | **Lãi cơ bản trên cổ phiếu** | **(285)** | **444** |  1. **Kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2012**:   Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2012 theo giải trình và đề xuất của Ban Tổng Giám đốc, cụ thể:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **DIỄN GIẢI** | **DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD 6 THÁNG CUỐI NĂM 2012** | | | | **DOANH THU** | **LỢI NHUẬN  TRƯỚC THUẾ** | **LỢI NHUẬN  SAU THUẾ** | | | **1** | **2** | **10** | **11** | **12** | | *1* | Hoạt động xây lắp | **70,422,170,101** | **1,489,960,423** |  | | *2* | Hoạt động BĐS | **1,225,497,256** | **885,926,722** |  | | *3* | Hoạt động SXKD VLXD | **27,996,445,009** | **935,395,391** |  | | *4* | Hoạt động DV Du lịch | **1,440,587,685** | **149,219,669** |  | | *5* | Thu nhập HĐ ĐTXD |  | **1,272,727,273** |  | | *6* | Hoạt động khác |  |  |  | | *-* | Tư vấn xây dựng | **363,636,364** | **36,363,637** |  | | **TỔNG CỘNG** | | **101,448,336,414** | **4,769,593,114** | **3,577,194,836** |   **4.** **Chủ trương thành lập Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp:**  Hội đồng quản trị thống nhất chủ trương tái cấu trúc doanh nghiệp như sau:  - Thành lập Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp gồm có các thành viên:  1. Ông Nguyễn Quang Trung – Thành viên HĐQT – Trưởng ban  2. Ông Võ Văn Tài – Thành viên HĐQT – Thành viên  3. Ông Ngô Phước – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty – Thành viên  4. Ông Nguyễn Văn Hòa – Kế toán trưởng Công ty – Thành viên  5. Ông Nguyễn Việt Quốc – CB Phòng Kế hoạch tổng hợp Công ty – Thư ký  - Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp được thành lập và chính thức hoạt động ngay sau khi kết thúc cuộc họp HĐQT;  - Giao Trưởng ban tái cấu trúc DN xây dựng quy chế làm việc cho Ban;  - Giao Ban Tổng Giám đốc làm việc với các tổ chức, đơn vị, phòng, ban, bộ phận để tổng hợp các vấn đề đang vướng mắc, phức tạp cần được xem xét, xử lý trong các lĩnh vực Công ty đang hoạt động cung cấp cho Ban tái cấu trúc DN trong thời gian sớm nhất.  **5.** **Về việc chuyển nhượng tài sản là bất động sản của Công ty:**  Hội đồng quản trị thống nhất cho chuyển nhượng tài sản là bất động sản của Công ty để có nguồn vốn bổ sung cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tạo được lợi nhuận để chi trả cổ tức năm 2012 cho cổ đông. Tài sản chuyển nhượng gồm có:  - Nhà, đất tại số 25 Phan Bội Châu, Phường 1, Thành phố Đà Lạt;  - Nhà, đất tại số 43 Hùng Vương, Phường 9, Thành phố Đà Lạt.  Giao Ban Tổng Giám đốc xây dựng phương án chuyển nhượng tài sản là bất động sản trên để thông qua Hội đồng quản trị trước ngày 30/9/2012 và tiến hành chuyển nhượng tài sản nêu trên trước 31/12/2012.  **6.** **Báo cáo quản trị Doanh nghiệp:**  Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Báo cáo quản trị Doanh nghiệp Quý II – *2012 (có báo cáo kèm theo).*  **7.** **Thông qua Quy chế tiền lương:**  Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp xem xét điều chỉnh quy chế tiền lương cho phù hợp với tình hình Doanh nghiệp hiện tại, sau đó thông qua HĐQT phê duyệt.  **8.** **Báo cáo dự án đầu tư Nhà ở cho người thu nhập thấp – Khu chung cư Ngô Quyền – Bạch Đằng, Phường 6, Thành phố Đà Lạt:**  Hội đồng quản trị thống nhất giao Ban Tổng Giám đốc làm việc với đơn vị tư vấn về đầu tư, đồng thời nghiên cứu các ý kiến đóng góp của các thành viên Hội đồng quản trị để có giải pháp đầu tư dự án mang lại hiệu quả tốt nhất, sản phẩm được người thu nhập thấp chấp nhận.  **9.** **Báo cáo điều chỉnh hợp đồng cho thuê nhà, đất tại biệt thự số 36 Hùng Vương, Phường 9, Thành phố Đà Lạt:**  a) Căn cứ Báo cáo số 359/BC-DLR ngày 06/9/2012 của Tổng Giám đốc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt, Hội đồng quản trị thống nhất điều chỉnh nội dung hợp đồng số 01/2010/HĐ-DLR ký kết ngày 25/10/2010 về việc cho thuê nhà, đất tại biệt thự số 36 Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, cụ thể như sau:   * + Nội dung tại khoản 7.3, điều 7 của hợp đồng:   Điều chỉnh thành: “Trong trường hợp Bên A vi phạm hợp đồng dẫn đến phải chấm dứt hợp đồng, Bên B phải giao trả nhà, đất lại cho Bên A, thì đối với các khoản đầu tư hợp lý mà Bên B đã đầu tư nhưng chưa được khấu hao hết trong thời gian kinh doanh sẽ được Bên A xem xét hoàn trả cho Bên B phần giá trị đầu tư mà Bên B đã đầu tư nhưng chưa được khấu hao hết”.   * + Nội dung tại Điều 3 và Điều 4 của hợp đồng:   Thống nhất điều chỉnh nội dung hợp đồng theo báo cáo đề xuất tại các khoản 3.1, 3.2, 3.3, 3.4 của Điều 3 và khoản 4.2 của Điều 4.  b) Giao Ban TGĐ Công ty tiến hành đàm phán để điều chỉnh nội dung khoản 3 tại Điều 7 của các hợp đồng cho thuê nhà, đất tại các biệt thự 32 và 34 Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt tương tự như hợp đồng cho thuê nhà, đất tại biệt thự số 36 Hùng Vương đã được điều chỉnh.  **10. Thông qua thời gian họp HĐQT cuối năm 2012:**  Hội đồng quản trị thống nhất thời gian tổ chức kỳ họp HĐQT lần 5 năm 2012 – Nhiệm kỳ I vào cuối tháng 12 năm 2012.  Ngoài ra, Hội đồng quản trị yêu cầu Ban Tổng Giám đốc nghiên cứu, tiếp thu và thực hiện các nội dung chỉ đạo được Hội đồng quản trị kết luận tại biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị tổ chức vào ngày 14/09/2012. |
| **10** | **09** | **19/10/2012** | **Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 19/10/2012** | **I./ Hội đồng quản trị chấp thuận phê duyệt phương án chuyển nhượng Nhà, đất số 25 Phan Bội Châu, Phường 1, Thành phố Đà Lạt.**  **II./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.** |
| **11** | **09a** | **19/10/2012** | **Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 19/10/2012** | **I./ Hội đồng quản trị chấp thuận phê duyệt phương án chuyển nhượng Nhà, đất số 43 Hùng Vương, Phường 9, Thành phố Đà Lạt.**  **II./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.** |
| **12** | **10** | **15/11/2012** | **Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 15/11/2012** | **1./ Hội đồng quản trị chấp thuận cho Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc được vay vốn tại các ngân hàng thương mại để bổ sung nguồn vốn thi công công trình *Cải tạo và xây dựng mới Trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng* *(số 67 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp HCM)*:**  - Số tiền vay bổ sung: **10.000.000.000 đồng** (Mười tỷ đồng);  - Thời hạn vay: 12 tháng;  - Tiến độ giải ngân vốn vay: 45 ngày;  - Hình thức đảm bảo vay vốn: Tổng giá trị gói thầu thi công công trình cải tạo và xây dựng mới Trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng (số 67 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp HCM);  - Tiến độ và nguồn thanh toán vốn vay: *thống nhất theo tiến độ kèm theo tờ trình*.  - Lãi tiền vay: Do các đội thi công chịu trách nhiệm chi trả và được khấu trừ vào giá trị giao việc theo Biên bản giao việc nội bộ;  - Mục đích sử dụng vốn vay:  + Bổ sung nguồn vốn để thi công công trình;  + Thanh toán các khoản phải trả cho nhà cung cấp và các đội thi công;  **2./ Hội đồng quản trị chấp thuận điều chỉnh số tiền được vay để triển khai thi công xây dựng công trình *Cải tạo và xây dựng mới Trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng* *(số 67 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường ĐaKao, Quận 1, Tp HCM)* từ 19.000.000.000 đồng (Mười chín tỷ đồng) lên 29.000.000.000 đồng (Hai mươi chín tỷ đồng).**  **3./ Chủ tịch và Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng quản trị về việc quản lý, sử dụng nguồn vốn vay theo đúng quy định và mục đích vay, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty;**  **4./ Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc (là người đại diện theo pháp luật) thực hiện các thủ tục liên quan đến việc vay vốn dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc.**  **5./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt có liên quan và Công ty TNHH MTV Địa ốc Bảo Lộc có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.** |
| **13** | **11** | **26/11/2012** | **Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 26/11/2012** | **1./** **Hội đồng quản trị chấp thuận phương án chi trả cổ tức năm 2011 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Địa ốc Đà Lạt với nội dung cơ bản như sau:**  ***Chi trả cổ tức đợt 1***:  - Chi trả cổ tức với tỷ lệ 7%/cổ phiếu;  - Thời gian chốt danh sách cổ đông: ngày 12/12/2012;  - Thời gian chi trả cổ tức: dự kiến vào ngày 27/12/2012.  ***Chi trả cổ tức đợt 2***:  - Chi trả cổ tức với tỷ lệ 4%/cổ phiếu;  - Thời gian chi trả cổ tức: dự kiến thực hiện trong Quý I năm 2013.  Nếu trong thời gian tới tình hình tài chính của Doanh nghiệp thuận lợi thì Ban Tổng Giám đốc sẽ tiến hành chi trả toàn bộ cổ tức năm 2011 trong năm 2012.  **2./ Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban, bộ phận, đơn vị thuộc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt có trách nhiệm thực hiện nội dung nghị quyết này.** |
| **14** | **12** | **28/11/2012** | **Xin ý kiến CT.HĐQT bằng văn bản ngày 28/11/2012** | ***I./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện hợp đồng thi công công trình xây dựng “Nâng cấp khu bán thực phẩm tươi sống chợ Thái Phiên” tại Ngân hàng thương mại:***  1./ Hợp đồng thi công số 02/05-XL-2012/LIFSAP-LĐ ngày 04/10/2012 giữa Ban QLDA Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm tỉnh Lâm Đồng với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;  2./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;  3./ Số tiền vay :  a) Giá trị hợp đồng : **1.003.614.000 đồng;**  b) Số tiền vay : **600.000.000 đồng,** tương ứng 60% Giá trị hợp đồng;  c) Thời gian vay dự kiến: 08 tháng;  d) Thời gian giải ngân : Vào tháng 11/2012, giải ngân 100% giá trị vay;  4/ Chi phí lãi vay : 52.000.000 đồng;  - Công ty thanh toán 50% : 26.000.000 đồng;  - Đội thi công thanh toán 50%: 26.000.000 đồng;  5./ Lợi nhuận trước thuế : 21.093.698 đồng;  6./ Thuế TNDN : 5.273.425 đồng;  7./ Lợi nhuận sau thuế : 15.820.273 đồng;  8./ Thuế VAT : 91.327.970 đồng;  9/ Nguồn thanh toán nợ vay : Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.  ***II./ Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện tốt hợp đồng thi công, vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn của hợp đồng thi công hiệu quả và đúng mục đích.*** |
|  | **13** | **28/11/2012** | **Xin ý kiến CT.HĐQT bằng văn bản ngày 28/11/2012** | ***I./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện hợp đồng thi công công trình xây dựng Sân trò chơi khu du lịch Thung lũng Vàng tại Ngân hàng thương mại:***  1./ Hợp đồng thi công số 139/HĐ-TLV ngày 10 tháng 11 năm 2012 giữa Công ty CP Dịch vụ du lịch Thung Lũng Vàng Đà Lạt với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;  2./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;  3./ Số tiền vay :  a) Giá trị hợp đồng : **353.693.000 đồng;**  b) Số tiền vay : **200.000.000 đồng ,** tương ứng 56% Giá trị hợp đồng;  c) Thời gian vay dự kiến : 08 tháng;  d) Thời gian giải ngân : Vào tháng 11/2012, giải ngân 100% giá trị vay;  4/ Chi phí lãi vay : 17.333.334 đồng;  - Công ty thanh toán 50% : 8.666.667 đồng;  - Đội thi công thanh toán 50%: 8.666.667 đồng;  5./ Lợi nhuận trước thuế : 7.930.067 đồng;  6./ Thuế TNDN : 1.982.517 đồng;  7./ Lợi nhuận sau thuế : 5.947.550 đồng;  8./ Thuế VAT : 32.185.745 đồng;  9/ Nguồn thanh toán nợ vay : Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.  ***II./ Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện tốt hợp đồng thi công, vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn của hợp đồng thi công hiệu quả và đúng mục đích.*** |
|  | **14** | **28/11/2012** | **Xin ý kiến CT.HĐQT bằng văn bản ngày 28/11/2012** | ***I./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện hợp đồng thi công công trình xây dựng “Nâng cấp khu bán thực phẩm tươi sống chợ Lộc Phát” tại Ngân hàng thương mại:***  1./ Hợp đồng thi công số 05/04-XL-2012/LIFSAP-LĐ ngày 05/11/2012 giữa Ban QLDA Cạnh tranh ngành chăn nuôi và An toàn thực phẩm tỉnh Lâm Đồng với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;  2./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;  3./ Số tiền vay :  a) Giá trị hợp đồng : **1.175.370.000 đồng;**  b) Số tiền vay : **700.000.000 đồng,** tương ứng 60% Giá trị hợp đồng;  c) Thời gian vay dự kiến : 08 tháng;  d) Thời gian giải ngân : Vào tháng 11/2012, giải ngân 100% giá trị vay;  4/ Chi phí lãi vay : 60.666.667 đồng;  - Công ty thanh toán 50% : 30.333.333 đồng;  - Đội thi công thanh toán 50%: 30.333.333 đồng;  5./ Lợi nhuận trước thuế : 24.819.874 đồng;  6./ Thuế TNDN : 6.204.969 đồng;  7./ Lợi nhuận sau thuế : 18.614.905 đồng;  8./ Thuế VAT : 106.957.612 đồng;  9/ Nguồn thanh toán nợ vay : Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.  ***II./ Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện tốt hợp đồng thi công, vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn của hợp đồng thi công hiệu quả và đúng mục đích.*** |
| **17** | **12** | **04/12/2012** | **Kết luận cuộc họp HĐQT ngày 04/12/2012** | **1. Đánh giá tình hình tài chính và thông qua Đề án tổng thể phương án tái cấu trúc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt**  a) HĐQT Công ty CP Địa ốc Đà Lạt thống nhất thông qua Đề án tổng thể phương án tái cấu trúc Công ty CP Địa ốc Đà Lạt đã được Ban tái cấu trúc Dự thảo;  Đề nghị Trưởng Ban tái cấu trúc hoàn thiện lại Đề án và ký gửi đến Công ty DLR và các thành viên HĐQT; Đồng thời tiếp tục xây dựng tiến độ của 2 giai đoạn còn lại trình HĐQT thông qua để tổ chức triển khai thực hiện;  b) Thống nhất thông qua mức chi thù lao cho cho Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp, cụ thể:  - Mức thù lao: 10 triệu đồng/người/tháng  - Đối tượng hưởng thù lao: 02 thành viên Ban tái cấu trúc Doanh nghiệp không phải là người lao động tại DLR: ông Võ Văn Tài và ông Nguyễn Quang Trung;  - Thời gian hưởng: 08 tháng, kể từ ngày Ban tái cấu trúc đi vào hoạt động;  **2. Thông qua quy chế tiền lương:**  HĐQT Công ty CP Địa ốc Đà Lạt thống nhất thông qua Quy chế tiền lương của Công ty CP Địa ốc Đà Lạt, Giao Ban Điều hành làm thủ tục đăng ký Quy chế tiền lương với cơ quan quản lý lao động làm cơ sở áp dụng và thực hiện việc phiên lương cho người lao động; |
| **18** | **13** | **07/12/2012** | **Xin ý kiến HĐQT bằng văn bản ngày 07/12/2012** | ***I./ Chấp thuận phê duyệt kế hoạch vay vốn và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục vay vốn để thực hiện hợp đồng thi công công trình xây dựng “Ký túc xá số 03; thuộc dự án: Khu nhà ở sinh viên – Trường Đại học Đà Lạt” tại Ngân hàng thương mại:***  1./ Hợp đồng thi công số 178/ĐHĐL-QTTB, ngày 03/11/2010; phụ lục hợp đồng số 265/ĐHĐL-QTTB, ngày 27/4/2012; Phụ lục hợp đồng số 596/ĐHĐL-QTTB, ngày 04/10/2012 giữa trường Đại học Đà Lạt với Công ty CP Địa ốc Đà Lạt;  2./ Giá trị hợp đồng : **15.482.721.671 đồng;**  3./ Đơn vị cho vay : Ngân hàng NN&PTNT tỉnh Lâm Đồng;  4./ Nội dung vay:  a) Số tiền vay : **6.500.000.000** đồng, tương ứng 42% Giá trị hợp đồng;  b) Thời gian vay dự kiến : 12 tháng;  c) Thời gian giải ngân :Tháng 12/2012, giải ngân 3.500.000.000 đồng;  :Tháng 01/2013, giải ngân 3.000.000.000 đồng;  5./ Chí phí lãi vay : **812.500.000 đồng;**  - Công ty thanh toán 50% : 406.250.000 đồng;  - Đội thi công thanh toán 50% : 406.250.000 đồng;  6./ Nguồn thanh toán nợ vay : Vốn quyết toán, thanh toán của chủ đầu tư.  7./ Phân tích hiệu quả kinh tế:  a) Lợi nhuận trước thuế : 320.263.147 đồng;  b) Thuế TNDN : 80.065.787 đồng;  c) Lợi nhuận sau thuế : 240.197.360 đồng;  d) thuế VAT : 1.393.584.309 đồng;  ***II./ Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện vay vốn, thanh toán vốn vay và chi phí lãi vay, sử dụng nguồn vốn vay hiệu quả và đúng mục đích vay.*** |

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán** (Báo cáo năm 2012):

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tổ chức/cá nhân** | **Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)** | **Chức vụ tại công ty (nếu có)** | **Số CMND/ ĐKKD** | **Ngày cấp CMND/ ĐKKD** | **Nơi cấp**  **CMND/ ĐKKD** | **Địa chỉ** | **Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** | **Thời điểm không còn là người có liên quan** | **Lý do** |
| **1** | **Chế Anh** |  | **CT. HĐQT** | 250358394 | 22/02/2006 | CA Lâm Đồng | **05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt** |  |  |  |
| 2 | Đoàn Thị Tịnh |  |  | 250783797 | 07/10/2006 | CA Lâm Đồng | 05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt |  |  |  |
| 3 | Chế Vũ Vũ |  |  | 250436146 | 04/10/1995 | CA Lâm Đồng | 05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt |  |  |  |
| 4 | Chế Đoàn Viên |  |  | 250622227 | 25/02/2002 | CA Lâm Đồng | 05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt |  |  |  |
| 5 | Chế Đoàn Quốc Văn |  |  | 250759656 | 21/10/2005 | CA Lâm Đồng | 05 Lê Hồng Phong, P.4, Đà Lạt |  |  |  |
| **6** | **Đặng Văn Bình** | **008C630216** | **TV.HĐQT** | 250041257 | 17/07/2001 | CA Lâm Đồng | 9E Lý Tự Trọng, P1, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 7 | Nguyễn Thị Tuyết |  |  | 250599204 | 18/07/2001 | CA Lâm Đồng | 9E Lý Tự Trọng, P1, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 8 | Đặng Văn Ký |  |  | 250655465 | 06/06/2003 | CA Lâm Đồng | 9E Lý Tự Trọng, P1, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 9 | Đặng Ngọc Thảo Vy |  |  | Chưa cấp |  |  | 9E Lý Tự Trọng, P1, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| **10** | **Ngô Phước** | **046C988888** | **TGĐ – TV.HĐQT** | 250207474 | 18/07/2002 | CA Lâm Đồng | 13 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 11 | Nguyễn Thị Phượng |  |  | 250208770 | 23/11/2005 | CA Lâm Đồng | 13 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 12 | Ngô Nguyễn Phương Trang |  |  | Chưa cấp |  |  | 13 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 13 | Ngô Đoàn Minh Tuấn |  |  | Chưa cấp |  |  | 13 Nguyễn Văn Trỗi, P1, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 14 | Ngô Hường |  |  | 230029354 | 14/06/1978 | CA Lâm Đồng | 58/3 Xuân An – Đà Lạt |  |  |  |
| 15 | Trần Thị Hóa |  |  | 230029355 | 14/06/1978 | CA Lâm Đồng | 58/3 Xuân An – Đà Lạt |  |  |  |
| 16 | Ngô Toàn |  |  | 250173509 | 16/10/2008 | CA Lâm Đồng | 02 Bis Nguyễn Chí Thanh - Đà Lạt |  |  |  |
| 17 | Ngô Hữu Anh |  |  | 250252647 | 27/05/1999 | CA Lâm Đồng | 2B/2 Đội Cấn, P. Lộc Sơn,Tx. Bảo Lộc |  |  |  |
| 18 | Ngô Hữu Em |  |  | 250209202 | 12/07/2007 | CA Lâm Đồng | 02 Phạm Hồng Thái – Đà Lạt |  |  |  |
| 19 | Ngô Thị Mỹ Lộc |  |  | 250252659 | 11/10/1983 | CA Lâm Đồng | 58/3 Xuân An – Đà Lạt |  |  |  |
| 20 | Ngô Thị Mỹ Lợi |  |  | 250362000 | 11/08/1990 | CA Lâm Đồng | 29 Nguyễn Thị Nghĩa – Đà Lạt |  |  |  |
| 21 | Ngô Hữu Thắng |  |  | 250483584 | 07/01/1997 | CA Lâm Đồng | 107/604 Trần Hưng Đạo, P6, Q5, Tp. Hồ Chí Minh |  |  |  |
| **22** | **Trần Văn Châu** |  | **TV.HĐQT** | 024200023 | 04/05/2008 | Tp. Hồ Chí Minh | 285/85 CMT8, Phường 12, Quận 10, Tp.Hồ Chí Minh |  |  |  |
| 23 | Nguyễn Thị Xứng |  |  |  |  |  | 301 Sư Vạn Hạnh, Q10, Tp. HCM |  |  |  |
| 24 | Vũ Thị Hồng Vân |  |  | 020638604 | 27/3/2008 | CA Tp. HCM | 285/85 CMT8, P12, Q10, Tp. HCM |  |  |  |
| 25 | Trần Tuấn Đạt |  |  | 023911758 | 29/7/2004 | CA Tp. HCM | 285/85 CMT8, P12, Q10, Tp. HCM |  |  |  |
| 26 | Trần Thùy Dung |  |  | 024237347 | 23/7/2004 | CA Tp. HCM | 285/85 CMT8, P12, Q10, Tp. HCM |  |  |  |
| 27 | Trần Phương Thảo |  |  | 024914299 | 28/3/2008 | CA Tp. HCM | 285/85 CMT8, P12, Q10, Tp. HCM |  |  |  |
| 28 | Trần Thị Cúc |  |  | 020781051 | 03/01/2007 | CA Tp. HCM | 121 Lô B Chung cư Ấn Quang, P9, Q10, Tp.HCM |  |  |  |
| 29 | Trần Thị Minh |  |  | 020342967 | 14/3/2007 | CA Tp. HCM | 301 Sư Vạn Hạnh, Q10, Tp. HCM |  |  |  |
| 30 | Trần Thị Mai |  |  | 020342966 | 24/8/2009 | CA Tp. HCM | 301 Sư Vạn Hạnh, Q10, Tp. HCM |  |  |  |
| 31 | Trần Văn Ngọc |  |  | 020781050 | 07/04/2000 | CA Tp. HCM | 26/3 Sư Vạn Hạnh, P12,Q10, Tp.HCM |  |  |  |
| 32 | Trần Văn Hải |  |  | 020781089 | 04/01/2004 | CA Tp. HCM | 19A Hùng Vương, P1, Q10, TP. HCM |  |  |  |
| 33 | Trần Văn Hiệp |  |  | 021632037 | 01/08/1997 | CA Tp. HCM | 14 Đường 16 Cư xá Lữ Gia, P15, Q11, Tp. HCM |  |  |  |
| **34** | **Nguyễn Văn Đậu** |  | **TP.HCQT – TV.HĐQT** | 250173587 | 17/11/2004 | CA Lâm Đồng | 37B Đào Duy Từ, P4, Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 35 | Hoàng Thị Minh |  |  | 250026889 | 16/12/1978 | CA Lâm Đồng | 37B Đào Duy Từ - P4 -Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 36 | Nguyễn Hoàng Đỗ Quyên |  |  | 250653764 | 22/04/2003 | CA Lâm Đồng | 37B Đào Duy Từ - P4 -Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 37 | Nguyễn Hoàng Thiên Trang |  |  | 250894980 | 21/05/2009 | CA Lâm Đồng | 37B Đào Duy Từ - P4 -Tp.Đà Lạt |  |  |  |
| 38 | Nguyễn Thị Thoa |  |  | 250032289 | 22/03/2006 | CA Lâm Đồng | 43/3 Xuân An – P3 – Tp. Đà Lạt |  |  |  |
| 39 | Nguyễn Văn Hùng |  |  | 250032372 | 13/06/1978 | CA Lâm Đồng | 54 Đào Duy Từ - P4 – Tp. Đà Lạt |  |  |  |
| 40 | Nguyện Thị Thuyền |  |  | 250032267 | 28/02/2007 | CA Lâm Đồng | 46 Lê Hồng Phong – P4 – Tp. Đà Lạt |  |  |  |
| **41** | **Võ Văn Tài** |  | **TV.HĐQT** | 023412082 | 16/06/2000 | CA Tp. HCM | 86/1 Phổ Quang – Phường 2 – Quận Tân Bình – Tp. HCM |  |  |  |
| 42 | Võ Văn Đồng |  |  | 023811756 |  | CA Tp. HCM | 86/1 Phổ Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM |  |  |  |
| 43 | Nguyễn Thị Thu Lan |  |  | 023880123 | 03/01/2001 | CA Tp. HCM | 86/1 Phổ Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM |  |  |  |
| 44 | Trương Hồng Cát Phượng |  |  | 022115053 | 03/01/2001 | CA Tp. HCM | 86/1 Phổ Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM |  |  |  |
| 45 | Võ Bảo Duy |  |  | Chưa cấp |  |  | 86/1 Phổ Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM |  |  |  |
| 46 | Võ Bảo Quỳnh Uyên |  |  | Chưa cấp |  |  | 86/1 Phổ Quang, P2, Quận Tân Bình, Tp. HCM |  |  |  |
| 47 | Võ Văn Vui |  |  |  |  |  | Định cư tại Úc |  |  |  |
| 48 | Võ Thị Ái Thanh |  |  | 210220438 | 01/06/2005 | CA Bình Định | 77 Trần Cao Vân, Tp. Quy Nhơn, Bình Định |  |  |  |
| 49 | Võ Thị Ái Thu |  |  | 024651877 | 26/12/2008 | CA Tp. HCM | 133/1 Phú Hòa, Tân Bình, Tp.HCM |  |  |  |
| 50 | Võ Văn Đức |  |  | 024388902 | 09/12/2005 | CA Tp. HCM | 76/5 Hồ Biểu Chánh, Phú Nhuận, Tp.HCM |  |  |  |
| 51 | Võ Thị Ái Thủy |  |  | 024323159 |  | CA Tp. HCM | 76/5 Hồ Biểu Chánh, Phú Nhuận, Tp.HCM |  |  |  |
| **52** | **Võ Hữu Thiện** |  | **TV.HĐQT** | 020074566 | 29/07/2008 | CA Tp. Hồ Chí Minh | 321E3 Phan Văn Trị, P11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM |  |  |  |
| 53 | Nguyễn Thị Bé |  |  |  |  |  | 14 Trần Hữu Trang, P11, Phú Nhuận, Tp.HCM |  |  |  |
| 54 | Lương Thị Kim Hà |  |  | 020030319 | 12/12/1996 | CA Tp. HCM | 231E3 Phan Văn Trị, P11, Bình Thạnh, Tp.HCM |  |  |  |
| 55 | Võ Hữu Thắng |  |  | 023386875 | 14/12/1996 | CA Tp. HCM | 231E3 Phan Văn Trị, P11, Bình Thạnh, Tp.HCM |  |  |  |
| 56 | Võ Hữu Thịnh |  |  | 023618786 | 09/05/1998 | CA Tp. HCM | 231E3 Phan Văn Trị, P11, Bình Thạnh, Tp.HCM |  |  |  |
| **57** | **Trần Ngô Phúc Vũ** |  | **TV.HĐQT** | 250649637 | 18/02/2003 | CA Lâm Đồng | 161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng |  |  |  |
| 58 | Trần Vinh |  |  | 250138038 | 05/11/2006 | Lâm Đồng | 161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng |  |  |  |
| 59 | Nguyễn Thị Kinh Sen |  |  | 250188093 | 24/10/2006 | Lâm Đồng | 161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng |  |  |  |
| 60 | Lê Phương Uyên |  |  | 250370522 | 15/08/2006 | Lâm Đồng | 161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng |  |  |  |
| 61 | Trần Ngô Quế Anh |  |  | Chưa cấp |  |  | 161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng |  |  |  |
| 62 | Trần Ngô Minh Anh |  |  | Chưa cấp |  |  | 161 Trần Phú, Bảo Lộc, Lâm Đồng |  |  |  |
| 63 | Trần Ngô Anh Phi |  |  | 250148872 | 08/02/2009 | Lâm Đồng | 522 Lạc Long Quân – Tp. HCM |  |  |  |
| 64 | Trần Ngô Phúc Quân |  |  | 250506720 | 27/03/2006 | Lâm Đồng | 522 Lạc Long Quân – Tp. HCM |  |  |  |
| **65** | **Nguyễn Quang Trung** |  | **TV. HĐQT** | 022965731 | 07/07/1999 | CA Tp. Hồ Chí Minh | 4A 116 Ấp 4, Phạm Văn Hai , H. Bình Chánh- TP HCM |  |  |  |
| 66 | Phạm Thị Mẫn |  |  | 022136823 |  | CA Tp. HCM | 4A 116 Ấp 4, Phạm Văn Hai , H. Bình Chánh- TP HCM |  |  |  |
| 67 | Nguyễn Thế Dũng |  |  | 190914091 | 31/08/2007 | CA TP Huế | 176 Trương Gia Mô, Vỹ Dạ - Huế |  |  |  |
| 68 | Nguyễn Quang Thành |  |  | 022965732 | 18/03/1993 | CA Tp. HCM | 4A 116 Ấp 4, Phạm Văn Hai , H. Bình Chánh- TP HCM |  |  |  |
| 69 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh |  |  | 022765009 | 29/01/2007 | CA Tp. HCM | 78 Mai Thị Lựu, P ĐaKao, Q1 - TP HCM |  |  |  |
| 70 | Nguyễn Thụy Quỳnh Giao |  |  | Chưa cấp |  |  | 78 Mai Thị Lựu, P ĐaKao, Q1 - TP HCM |  |  |  |
| 71 | Nguyễn Quang Đăng Khoa |  |  | Chưa cấp |  |  | 78 Mai Thị Lựu, P ĐaKao, Q1 - TP HCM |  |  |  |
| **72** | **Nguyễn Văn Hòa** |  | **KTT** | 250316941 | 11/12/2007 | CA Lâm Đồng | 9 Lê Hồng Phong - P4 - TP ĐàLạt |  |  |  |
| 73 | Huỳnh Thị Ngọc Ánh |  |  | 250402211 | 19/04/2005 | CA Lâm Đồng | 9 Lê Hồng Phong - P4 - TP ĐàLạt |  |  |  |
| 74 | Nguyễn Hoàng Nam |  |  | Chưa cấp |  |  | 9 Lê Hồng Phong - P4 - TP ĐàLạt |  |  |  |
| 75 | Nguyễn Hoàng Hiệp |  |  | Chưa cấp |  |  | 9 Lê Hồng Phong - P4 - TP ĐàLạt |  |  |  |
| **76** | **Nguyễn Thị Ngọc Duyên** |  |  | 023122236 |  | CA Tp. Hồ Chí Minh | 489A/23A/180 Huỳnh Văn Bánh - P,13-Q Phú Nuận - TP HCM |  |  |  |
| 77 | Nguyễn Đình Văn |  |  | 020274306 |  | CA Tp. Hồ Chí Minh | 360 Võ Văn Tần - Q3 - TP HCM |  |  |  |
| 78 | Nguyễn Thị Tuyết Dung |  |  | 020274304 |  | CA Tp. Hồ Chí Minh | 489A/23A/180 Huỳnh Văn Bánh - P,13-Q. Phú Nhuận - TP HCM |  |  |  |
| 79 | Nguyễn Thị Bảo Ngân |  |  | 023123157 |  | CA Tp. Hồ Chí Minh | 489A/23A/180 Huỳnh Văn Bánh - P,13-Q. Phú Nhuận - TP HCM |  |  |  |
| 80 | Nguyễn Thị Bảo Ngọc |  |  | 023123158 |  | CA Tp. Hồ Chí Minh | 489A/23A/180 Huỳnh Văn Bánh - P,13-Q. Phú Nhuận - TP HCM |  |  |  |
| **81** | **Bùi Thanh Bình** |  | **BKS** | 024305992 | 11/04/2004 | CA Tp. Hồ Chí Minh | 21A Núi Thành, P13, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh |  |  |  |
| 82 | Vũ Thị Ngọc Bích |  |  | 010195164 | 17/07/1978 | CA Tp. Hà Nội | 24 Mai Hắc Đế - Tp. Hà Nội |  |  |  |
| 83 | Nguyễn Thị Hòa |  |  | 024782237 | 19/07/2007 | CA Tp. HCM | 21A Núi Thành, P13, Tân Bình, Tp.HCM |  |  |  |
| 84 | Bùi Hải Yến |  |  | 023840301 | 22/08/2000 | CA Tp. HCM | 21A Núi Thành, P13, Tân Bình, Tp.HCM |  |  |  |
| 85 | Bùi Phương Nga |  |  | 010398660 | 10/01/2003 | CA Tp. Hà Nội | 31 Nguyễn Hữu Tự, Hà Nội |  |  |  |
| 86 | Bùi Vũ Quý |  |  | 010271568 | 04/10/2006 | CA Tp. Hà Nội | 24 Mai Hắc Đế - Tp. Hà Nội |  |  |  |
| **87** | **Trần Anh Hoàng** | **021C020850** | **BKS** | 022990009 | 09/05/2003 | CA Tp. Hồ Chí Minh | C104 Mỹ Tú 1, Phú Mỹ Hưng - Q.7, TP.Hồ Chí Minh |  |  |  |
| 88 | Trần Ngọc Thể |  |  |  |  |  | KP3,Phường Phước Nguyên, Tx. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu |  |  |  |
| 89 | Đàm Thiện Ngọc |  |  | 024190972 | 01/12/2004 | CA Tp. HCM | 102A – Mỹ An – Phú Mỹ Hưng – Quận 7 – Tp. Hồ Chí Minh |  |  |  |
| 90 | Hoàng Thị Khánh Tân |  |  | 022843728 | 16/12/2003 | CA Tp. HCM | C104 Mỹ Tú 1 - Phú Mỹ Hưng - Q.7 - TP.Hồ Chí Minh |  |  |  |
| **91** | **Nguyễn Thị Thanh Hiếu** | 008C630208 | **NV Công ty – BKS** | 250199285 | 05/09/2007 | CA Lâm Đồng | 9E Triệu Việt Vương -P4 -TP.Đà Lạt |  |  |  |
| 92 | Huỳnh Thị Tư |  |  |  |  |  | 9E Triệu Việt Vương - Đà Lạt |  |  |  |
| 93 | Phạm Hoàng Long |  |  | 250736365 | 18/05/2005 | CA Lâm Đồng | 9E Triệu Việt Vương - Đà Lạt |  |  |  |
| 94 | Phạm Hoàng Ý Nhi |  |  | 250887422 | 25/02/2009 | CA Lâm Đồng | 9E Triệu Việt Vương - Đà Lạt |  |  |  |
| 95 | Phạm Hoàng Uyên Nhi |  |  | Chưa cấp |  |  | 9E Triệu Việt Vương - Đà Lạt |  |  |  |

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan** (Báo cáo năm 2012)**:**

* Không có giao dịch

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp  CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. Giao dịch cổ phiếu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Người thực hiện giao dịch** | **Quan hệ với cổ đông nội bộ** | **Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ** | | **Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ** | | **Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)** |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

1. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

* Không có

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác**:

- Công tác Tái cấu trúc cần được tiến hành nhanh chóng, đồng bộ và hiệu quả.

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Nơi nhận:**  - Như trên;  - Lưu VP C.Ty. | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  *(Đã ký và đóng dấu)*  **TRẦN VĂN CHÂU** |